

Bản án số: 1242/2024/DS-ST.

Ngày: 01-07-2024.

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thúy Vân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Phương.
2. Ông Trần Văn Phú.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Hải An, là Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Thúy Lan, Kiểm sát viên.

Vào các ngày 21, 24 tháng 6 và ngày 01 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án dân sự thụ lý số 257/2024/TLST-DS ngày 31 tháng 01 năm 2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 255/2024/QĐXXST-DS ngày 09 tháng 05 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 177/2024/QĐST-DS ngày 23 tháng 5 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần H,

Mã số doanh nghiệp: 03*****92.

Trụ sở: Đường K, phường B, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông Phan Văn L, sinh năm 1991 (Giấy ủy quyền số 01.LONG/2024/GUQ-HDB076 ngày 24/5/2024).

2. Bị đơn: Ông Trần Ngọc T, sinh năm 1976,

CCCD số: 079*****575.

Địa chỉ: Đường T, Phường 21, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần H trình bày:*

Căn cứ Đề nghị kiêm hợp đồng mở, sử dụng tài khoản thanh toán/sản phẩm-Dịch vụ ngày 17/5/2022 của ông Trần Ngọc T, Ngân hàng Thương mại Cổ phần H (Sau đây gọi là : Ngân hàng H) đã chấp nhận phê duyệt ngày 21/5/2022 về cấp thẻ tín dụng Visa platinum số 416*****8643 cho ông Trần Ngọc T với hạn mức 100.000.000 đồng, mục đích tiêu dùng cá nhân lãi suất trong từng thời kỳ theo quyết định của ngân hàng mà không cần báo trước cho chủ thẻ.

Thực hiện giao kết, ngân hàng H đã giao thẻ tín dụng trên cho ông T và ông T bắt đầu thực hiện các giao dịch tiêu dùng và rút tiền mặt từ ngày 23/5/2022 đến ngày 15/10/2022 tổng cộng là 503.978.756 đồng và đã thanh toán tổng cộng là 408.689.076 đồng. Tuy nhiên, số tiền còn thiếu là 95.289.680 đồng không được ông T tiếp tục thanh toán cho ngân hàng H. Do đó, ngân hàng H đã chấm dứt sử dụng thẻ của ông T từ ngày 09/02/2023 sau nhiều lần nhắc nhở thanh toán theo thỏa thuận hợp đồng.

Vì vậy, nguyên đơn ngân hàng H yêu cầu ông T phải trả ngay toàn bộ số tiền còn thiếu tổng cộng đến ngày 16/11/2023 tổng cộng là 157.278.985 đồng, trong đó tiền gốc là 95.289.680 đồng, tiền lãi là 26.887.191 đồng, tiền phí là 35.102.114 đồng và tiền lãi tiếp tục phát sinh theo thỏa thuận hợp đồng từ ngày 17/11/2023 cho đến khi thanh toán xong.

** Bị đơn ông Trần Ngọc T:*

Ông Trần Ngọc T đã được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý vụ án và các triệu tập hợp lệ để trình bày ý kiến về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ ngày 08/4/2024 nhưng ông T không đến làm việc và cũng không văn bản thể hiện ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của ông T.

** Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh:*

Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần H khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với ông Trần Ngọc T, cư trú tại quận Bình Thạnh, nên Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh thụ lý đúng thẩm quyền. Từ khi thụ lý đến tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng quy định pháp luật. Các đương sự được nhận các văn bản tố tụng để thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng

Thương mại Cổ phần H yêu cầu ông Trần Ngọc T thanh toán số tiền còn thiếu của hợp đồng tín dụng, ông T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Xét Ngân hàng Thương mại Cổ phần H khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với ông Trần Ngọc T nên căn cứ khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự nên đây là tranh chấp dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân.

Xét tại kết quả trả lời Quyết định số 888/2024/QĐ-CCTLCC ngày 01/4/2024 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Công an Phường 21, quận Bình Thạnh xác định: Ông Trần Ngọc T, sinh năm 1976, có hộ khẩu thường trú tại đường T, Phường 21, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh nhưng không thực tế cư trú, đi đâu không rõ nên căn cứ đoạn 2 điểm e khoản 1 Điều 192 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 5 Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, có đủ cơ sở xác định nơi cư trú cuối cùng của ông Trần Ngọc T là tại đường T, Phường 21, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, xác định tranh chấp dân sự này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về sự vắng mặt của các đương sự:

Xét bị đơn ông Trần Ngọc T vắng mặt tại phiên tòa được Tòa án triệu tập lần thứ hai mà không có lý do nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn ông Trần Ngọc T.

[3] Về nội dung yêu cầu khởi kiện:

Tại phiên tòa, đại diện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần H thay đổi khởi kiện ông Trần Ngọc T yêu cầu thanh toán số tiền còn thiếu của giao kết sử dụng thẻ tín dụng duyệt ngày 21/5/2022 với số tiền gốc là 95.289.680 đồng và tiền lãi phát sinh theo lãi suất trong hạn thỏa thuận tại hợp đồng từ ngày 16/10/2022 cho đến khi thanh toán xong (tạm tính: Tiền lãi trong

hạn đến ngày 09/02/2023 là 4.994.061 đồng, tiền lãi từ ngày 10/02/2023 đến ngày 01/7/2024 là 37.525.859 đồng).

Hội đồng xét xử xét thấy:

Theo nội dung ngành, nghề kinh doanh của Ngân hàng Thương mại Cổ phần H tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp được Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp (mã số doanh nghiệp: 03*****92) và Đề nghị kiêm hợp đồng mở, sử dụng tài khoản thanh toán/sản phẩm - Dịch vụ ngày 17/5/2022, ngân hàng H và ông Trần Ngọc T có giao kết hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế visa platinum số 416*****8643 được duyệt ngày 21/5/2022 với hạn mức 100.000.000 đồng, mục đích tiêu dùng cá nhân lãi suất trong từng thời kỳ theo quyết định của ngân hàng mà không cần báo trước cho chủ thẻ. Xét chủ thẻ ký kết, nội dung và hình thức giao kết phù hợp với quy định của pháp luật tại Điều 117, Điều 118, Điều 119 Bộ luật Dân sự 91/2015/QH13 và Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng nên buộc các bên phải thực hiện đúng nội dung đã thỏa thuận.

Thực hiện hợp đồng, ông Trần Ngọc T đã nhận thẻ tín dụng và thực hiện các giao dịch tiêu dùng và rút tiền mặt từ ngày 23/5/2022 đến ngày 15/10/2022 tổng cộng là 503.978.756 đồng và đã thanh toán tổng cộng là 408.689.076 đồng, còn thiếu (503.978.756 đồng - 408.689.076 đồng = 95.289.680 đồng). Xét từ sau ngày 15/10/2022, ông T không tiếp tục thực hiện nghĩa vụ thanh toán số tiền còn thiếu nêu trên là vi phạm thỏa thuận về nghĩa vụ của chủ thẻ quy định tại Điều 15 Điều khoản và điều kiện phát hành, sử dụng thẻ tín dụng ngân hàng H. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở chấp nhận khởi kiện của ngân hàng H yêu cầu ông Trần Ngọc T thanh toán số tiền gốc còn thiếu là 95.289.680 đồng (Chín mươi lăm triệu hai trăm tám mươi chín nghìn sáu trăm tám mươi đồng).

Do ông Ngọc T không thực hiện nghĩa vụ thanh toán mặc dù ngân hàng H đã nhắc nhở nhiều lần nên ngân hàng H chấm dứt việc sử dụng thẻ tín dụng đối với ông Ngọc T ngày 09/02/2023 là phù hợp với thỏa thuận tại điểm g khoản 7.1 Điều 7 Điều 15 Điều khoản và điều kiện phát hành, sử dụng thẻ tín dụng ngân hàng H.

Theo Quyết định số 3111/2022/QĐ-TGD ngày 24/11/2022 và Quyết định số 939/2023/QĐ-TGD ngày 12/4/2023, lãi suất trong hạn áp dụng đối với việc sử dụng thẻ tín dụng visa platinum như sau:

- Trước ngày 24/11/2022, lãi suất là 17%/năm,
- Từ ngày 24/11/2022 đến ngày 11/4/2023, lãi suất là 24%/năm,
- Ngày 12/4/2023, lãi suất là 29%/năm.

Xét tại phiên tòa, đại diện ngân hàng H xác định yêu cầu tiền lãi trên số tiền gốc còn thiếu theo lãi suất trong hạn nêu trên, không yêu cầu tính theo lãi suất quá hạn là tự nguyện phù hợp với quy định của pháp luật và có lợi cho bị đơn nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu tính lãi theo lãi suất trong hạn trên số tiền còn thiếu từ ngày 16/10/2022 cho đến ngày thi hành án xong.

Tiền lãi phát sinh trên số tiền gốc còn thiếu là 95.289.680 đồng được tính đến ngày xét xử sơ thẩm như sau:

- Từ ngày 16/10/2022 đến ngày 23/11/2022 là: $95.289.680 \text{ đồng} \times (17\% : 365) \times 38 = 1.686.497 \text{ đồng}$;

- Từ ngày 24/11/2022 đến ngày 09/02/2023 là: $95.289.680 \text{ đồng} \times (24\% : 365) \times 77 = 4.824.530 \text{ đồng}$;

- Từ ngày 10/02/2023 đến ngày 11/4/2023 là: $95.289.680 \text{ đồng} \times (24\% : 365) \times 60 = 3.759.374 \text{ đồng}$;

- Từ ngày 12/4/2023 đến ngày 01/07/2024 là: $95.289.680 \text{ đồng} \times (29\% : 365) \times 446 = 33.766.486 \text{ đồng}$.

Tổng số tiền lãi phát sinh từ ngày 16/10/2022 cho đến ngày xét xử sơ thẩm tổng cộng là: $1.686.497 \text{ đồng} + 4.824.530 \text{ đồng} + 3.759.374 \text{ đồng} + 33.766.486 \text{ đồng} = 44.036.886 \text{ đồng}$.

Xét số tiền lãi từ ngày 16/10/2022 đến ngày xét xử sơ thẩm theo yêu cầu của nguyên đơn là $(4.994.061 \text{ đồng} + 37.525.859 \text{ đồng} = 42.519.920 \text{ đồng})$ thấp hơn so với tổng số tiền lãi tính nêu trên là có lợi cho bị đơn nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu tiền lãi đối với ông Trần Ngọc T là 42.519.920 đồng.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở chấp nhận toàn bộ khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần H yêu cầu ông Trần Ngọc T phải trả làm một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật số tiền còn thiếu đến ngày xét xử sơ thẩm của Đề nghị kiêm hợp đồng mở, sử dụng tài khoản thanh toán/sản phẩm-Dịch vụ được duyệt ngày 21/5/2022 tổng cộng là 137.809.600 đồng, trong đó tiền gốc là 95.289.680 đồng, tiền lãi là 42.519.920 đồng và tiền lãi phát sinh trên số tiền gốc còn thiếu theo lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong.

[4] Về án phí sơ thẩm:

Căn cứ Khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc

hội, bị đơn ông Trần Ngọc T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là: 6.890.480 đồng (Sáu triệu tám trăm chín mươi nghìn bốn trăm tám mươi đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 3 Điều 26, Khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 63, Khoản 1 Điều 147, Điều 227, Điều 228 Điều 266, Điều 271, Điều 273 và Điều 483 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 5 Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Căn cứ Điều 117, Điều 118, Điều 119 Bộ luật Dân sự 91/2015/QH13 ngày 24 tháng 11 năm 2015; Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16 tháng 6 năm 2010 được sửa đổi, bổ sung Luật số 17/2017/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần H.

Ông Trần Ngọc T phải trả làm một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần H số tiền còn thiếu đến ngày xét xử sơ thẩm của Đề nghị kiêm hợp đồng mở, sử dụng tài khoản thanh toán/sản phẩm-Dịch vụ được duyệt ngày 21/5/2022 tổng cộng là 137.809.600 đồng (Một trăm ba mươi bảy triệu tám trăm lẻ chín nghìn sáu trăm đồng), trong đó tiền gốc là 95.289.680 đồng (Chín mươi lăm triệu hai trăm tám mươi chín nghìn sáu trăm tám mươi đồng) và tiền lãi là 42.519.920 đồng (Bốn mươi hai triệu năm trăm mười chín nghìn chín trăm hai mươi đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, ông Trần Ngọc T phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh trên số tiền gốc còn thiếu theo lãi suất thỏa thuận tại Đề nghị kiêm hợp đồng mở, sử dụng tài khoản thanh toán/sản phẩm-Dịch vụ được duyệt ngày 21/5/2022.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

2.1. Án phí dân sự đối với tranh chấp về dân sự sơ thẩm là 6.890.480 đồng (Sáu triệu tám trăm chín mươi nghìn bốn trăm tám mươi đồng) ông Trần Ngọc T phải chịu.

2.2. Hoàn cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần H số tiền tạm ứng án phí đã nộp 3.932.000 đồng (Ba triệu chín trăm ba mươi hai nghìn đồng) theo Biên lai thu số 0029416 ngày 19 tháng 01 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án và thời hiệu thi hành án:

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyền kháng cáo:

Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự vắng mặt, thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- VKSND Q.Bình Thạnh;
- Chi cục THADS Q.Bình Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

Vũ Thị Thúy Vân